

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày 20/11/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thế Chiến.

Ông Vũ Kim Quy.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Lợi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1997 tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn A, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ học vấn: 8/12; con ông Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1969 và bà Lê Thị T, sinh năm 1969. Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 03/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện K ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Ngày 24/4/2020 chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 29/5/2017 bị Tòa án nhân dân Tp. B1, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 28/12/2017 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2020 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1997 – Vắng mặt.

Trú tại: Thôn A, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người Làm chứng: Bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1966 – Vắng mặt.

Trú tại: Thôn A, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 06/8/2020, Nguyễn Ngọc N đi từ rẫy cà phê của gia đình ở thôn A, xã D, huyện K ngang qua rẫy cà phê của anh Nguyễn Văn H, thì thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47K7 - 6176 vẫn còn gắn chìa khóa trên xe, không có người trong coi, nên N nảy sinh ý định trộm cắp. N đến mở khóa xe, nổ máy và điều khiển xe đến khu vực xã H1, Tp. B1 để bán nhưng không có người mua. Đến sáng ngày 07/8/2020, N tiếp tục điều khiển xe máy đem đi bán thì bị Công an xã D phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/KLĐG ngày 07/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện K, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Especial, biển kiểm soát 47K7 - 6176 có giá trị là 2.500.000 đồng.

Cáo trạng số 31/CT-VKS-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 173 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N từ 06 đến 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét sự vắng mặt của người bị hại tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự quyết định vẫn tiếp tục phiên tòa.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, sáng ngày 06/8/2020, Nguyễn Ngọc N đã lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn H 01 máy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47K7 – 6176, chưa kịp tiêu thụ thì bị Công an xã D bắt giữ. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 2.500.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người hoàn toàn bình thường về trí lực, buộc phải biết tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm bất hợp pháp đều bị pháp luật nghiêm trị, nhưng chỉ vì tham lam, tư lợi cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình đã gây ra.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Ngọc N trước đó ngày 29/5/2017 đã bị Tòa án nhân dân Tp. B1, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu sửa bản thân làm người lương thiện, mà tiếp tục phạm tội. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nêu trên, cần áp dụng hình phạt tương xứng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục riêng, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại cho người bị hại anh Nguyễn Văn H 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 47K7 - 6176, theo Quyết định xử lý vật chứng số 10 ngày 13/8/2020.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N 01 (*một*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/8/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại cho người bị hại anh Nguyễn Văn H 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 47K7 - 6176, theo Quyết định xử lý vật chứng số 10 ngày 13/8/2020.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc N phải chịu 200.000^d (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện;
- CA huyện;
- THAHS; THADS;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
PHẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Nguyễn Minh Tân